

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 20/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Hòa

2. Ông Sùng A Chênh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HS-ST ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05 ngày 30/6/2022 đối với bị cáo:

Trịnh Thanh H, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1973 tại huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số 56A, ngách III, ngõ V II, phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Trung H, sinh năm 1932 và bà Trịnh Thanh H, sinh năm 1940; Có vợ là Vũ Thị Thu P và có 03 con; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 05 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giam từ 17/4/2022 sau đó áp dụng biện pháp bảo lãnh từ 26/4/2022.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thái H – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư DOHA, đoàn luật sư Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Hà Công N, sinh năm 1980; trú tại: Xóm P, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Xuân Thắm, sinh năm 1949; trú tại: Xóm M, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

Người làm chứng:

+ Anh Trương Văn H, sinh năm 1986; trú tại: tổ 10, xã L, huyện X, thị xã S, TP. Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh Hà Văn T, sinh năm 1996; trú tại: Bản T, xã P huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2016 UBND huyện M đã ra quyết định số 1057/QĐ-UBND theo đó ông H được thuê 718.71ha với thời hạn là 50 năm tại đồi Xà Lim, xã Mai Hịch với mục đích đầu tư, cải tạo và phát triển rừng. Do có sự quen biết từ trước nên ngày 24/01/2018 ông H làm hợp đồng ủy quyền cho ông N để thay mặt và nhân danh ông H thực hiện quyết định số 1057/QĐ-UBND. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do có vướng mắc trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ đã cam kết nên giữa ông H và ông N đã có cam kết để ông N thực hiện quyết định 1057/QĐ-UBND trên diện tích 200ha. Ngày 19/5/2020 ông H tiếp tục làm hợp đồng ủy quyền cho ông N thực hiện quyết định số 1057/QĐ-UBND trên diện tích 200ha nêu trên nhưng chưa phân định mốc giới.

Sau khi được ủy quyền, Khoảng đầu tháng 01/2021 ông N đã cho xây dựng 02 ngôi nhà, trong đó : 01 nhà kích thước dài 13,5m, rộng 7,5m và cao 1,2m và 01 nhà kích thước dài 13,5 m, rộng 6,5 m, cao 1,2m xây bằng loại gạch bê tông không nung, tường chịu lực không đào móng kiên cố, không lợp mái, không chát vách, không chát nền tại đồi Xà Lim với mục đích làm khu ở tạm cho người làm công và khu ươm cây giống. Ông H cho rằng những công trình mà ông N xây dựng trên là trái phép trên đất của mình, trái với nội dung hợp đồng đã ủy quyền nên đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/8/2021 ông Trịnh Thanh H đã chỉ đạo Trương Văn H là người của ban quản lý dự án cho máy xúc phá hủy 02 ngôi nhà mà ông N đã xây dựng tại đồi Xà Lim, sau đó H đã chỉ đạo người lái máy xúc là Hà Văn T phá đổ hoàn toàn 02 ngôi nhà nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-ĐGTS ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 01 nhà một tầng kích thước (13,5 x 7,5 x 1,2) m và một nhà một tầng kích thước (13,5 x 5,6 x 1,2)m được xây bằng loại gạch bê tông không nung, tường chịu lực, không đào móng kiên cố, không lợp mái, không chát vách, nền với tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 24.908.436 đồng (hai mươi bốn triệu, chín trăm linh tám ngàn, bốn trăm ba mươi sáu đồng). Số tài sản nêu trên được xác định là tài sản của ông Hà Công N

Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo và gia đình đã tự nguyện giao nộp số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nhằm bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Hiện số tiền nêu trên đang được lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 máy xúc hiệu Komatsu PC 120 màu vàng, loại bánh xích là phương tiện thực hiện hành vi hủy hoại tài sản. Trịnh Thanh H khai nhận là đã thuê của người tên Nguyễn Văn Tiến. Sau khi thực hiện hành vi đã Tiến mang máy xúc về Hà Nội, do không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT- VKS - HS ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Trịnh Thanh H về tội Hủy hoại tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b,i,s khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh H hình phạt chính là hình phạt tiền với mức phạt từ 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng đến 40.000.000 (bốn mươi) triệu đồng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đồng thời đề nghị giải quyết các vấn đề liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Bị cáo: Trịnh Thanh H thừa nhận đã chỉ đạo người phá hủy các tài sản nêu trên của ông Hà Công N với nhận thức cho rằng việc làm đó là nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tuy nhiên, quá trình thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho Bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của viện kiểm sát về tội danh và những vấn đề khác, không nhất trí với mức hình phạt của viện kiểm sát đưa ra. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt là 10.000.000 triệu đồng.

Ý kiến của Bị hại: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, xử lý bị cáo theo pháp luật.

Ý kiến người đại diện bảo vệ quyền và lợi ích của Bị hại: Không nhất trí với cáo trạng cũng như bản luận tội của viện kiểm sát. Về tội danh: đề nghị truy tố Trịnh Thanh H Phạm tội có tổ chức. Về tình tiết giảm nhẹ không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ là Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ tại phiên tòa để điều tra bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2021, Trịnh Thanh H đã thuê và chỉ đạo anh Trương Văn H và anh Hà Văn T sử dụng máy xúc hủy hoại 02 công trình xây dựng là tài sản của anh Hà Công N tại đồi Xà Lim với tổng giá trị thiệt hại là 24.908.436 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ. Đồng thời còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do nóng vội, nhận thức pháp luật không đầy đủ nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi sai phạm nêu trên. Vì vậy, việc

bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M quyết định truy tố về tội " Hủy hoại tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ: xét thấy bị cáo “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Trước khi vụ án được đưa ra xét xử bị cáo đã chủ động cùng gia đình và người thân giao nộp 50.000.000 đồng cho cơ quan chức năng nhằm bồi thường khắc phục hậu quả; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo quy định tại các điểm b,i,s khoản 1 điều 51 BLHS trong quá trình lượng hình.

[4] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ TNHS xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà hành vi bị cáo đã gây ra. Đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và đạt được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy thiệt hại đối với tài sản của ông Hà Công N hoàn toàn do hành vi bị cáo gây ra. Do vậy, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho người bị hại.

[6] Đối với anh Trương Văn H và anh Hà Văn T kết quả điều tra và tại phiên tòa cho thấy họ đều là người làm công cho bị cáo nên đã nghe và làm theo chỉ đạo của bị cáo H. Họ không biết mục đích và cũng không được bàn bạc, thỏa thuận gì với Trịnh Thanh H nên chưa có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc máy xúc bị cáo H thuê của anh Tiền hiện nay công an điều tra không thu giữ được, xét thấy việc không tìm được vật chứng này không làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố nên không tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 163 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b,i,s khoản 1 điều 51; điều 35 bộ luật hình sự:

- + Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thanh H phạm tội “Hủy hoại tài sản”
- + Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh H 30.000.000 triệu đồng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 bộ luật hình sự, các điều 584; 585 Bộ luật dân sự. buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Hà Công N số tiền 24.908.436 đ (hai mươi bốn triệu, chín trăm linh tám ngàn, bốn trăm ba mươi sáu đồng) được trích từ số tiền 50.000.000đ bị cáo đã giao nộp tại biên lai thu số 0000217 ngày 25/4/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện M. Tiếp tục lưu giữ số tiền 25.091.564 đ (hai mươi lăm triệu, không trăm chín mươi một ngàn, năm trăm sáu mươi tư đồng) còn lại để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trịnh Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.245.400 đồng (một triệu, hai trăm bốn mươi năm ngàn, bốn trăm đồng) án phí dân sự.

Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 1.445.400 đồng (một triệu, bốn trăm bốn mươi năm ngàn, bốn trăm đồng)

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam CAT; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Cơ quan THAHS;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã N;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Văn Kính